

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 532/2025/HNST ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Vũ Hoàng T, sinh năm 1961;

Thường trú: Số B Đ, Khu phố D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số I Đường A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số I Đường A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Vũ Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Vũ Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim P có 02 người con chung tên Vũ Trọng N (nam), sinh ngày 06 tháng 4 năm 1996 và Vũ Trọng N1 (nam), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998. Hai người con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim P cùng tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Vũ Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim P tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), mỗi người chịu 75.000 đồng. Ông Vũ Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kim P là người cao tuổi nên được miễn tiền nộp tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV3 -TPHCM;
- Phòng THADS Khu vực 3-TPHCM;
- UBND phường Bàn Cờ, TPHCM
(UBND Phường 5, Quận 3 cũ) (Giấy
chứng nhận kết hôn số 107/95, Quyền số
01, cấp ngày 18/12/1995);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười